

PHAN HUY CHÚ

HOÀNG VIỆT
ĐỊA ĐƯ CHỈ

皇越地輿誌

NHÀ XUẤT BẢN THUẬN HÓA



Tạm dịch:

*Một dòng thi thu
Nổi danh lễ nhạc
Trước sau nức tiếng
Lai công nước Nam*

Họ Đặng ở Lang Xá thuộc Chương Đức đó là quê quán của ông Đặng Công Huân, tự là Nghĩa, ông là người có công danh thời trung hưng, ông có người con gái vào hầu An vương (Trịnh Tùng) sinh ra được Văn tổ (Trịnh Tráng), về sau dòng ấy đời đời vinh hiển, có người được phong là quận công, lấy công chúa, kiêm chức trấn thủ, giàu có sang trọng hơn 200 năm.

PHỦ LÝ NHÂN

5 huyện, xưa gọi là Ly Nhân.

- *Huyện Nam Xương*: 10 tổng, 92 xã, xưa là 83 xã, 1 trang, 1 trại, 1 sở, 2 nhật trình.

- *Huyện Duy Tiên*: 6 tổng, 61 xã, 2 thôn, 4 trang,

- *Huyện Thanh Liêm*: 7 tổng, 58 xã, xưa là 50 xã, 1 thôn, 1 sở, 1 trang, 2 nhật trình.

- *Huyện Bình Lục*: 4 tổng, 30 xã, 4 trang, 1 sở.

- *Huyện Kim Bảng*: 6 tổng, 60 xã.

Phủ Lý Nhân nằm về phía nam của Sơn Nam, giáp với Thanh Hoa, bốn huyện Thanh Liêm, Kim Bảng, Duy Tiên, Bình Lục có đê chung bao quanh, chỉ có Nam Xương là nằm khoảng giữa, Châu Cầu thuộc Kim Bảng ở gần nên chọn làm trấn sở.

Con sông ở đây chia ra ba nhánh, phía trái liền với núi rồi chảy vòng trở lại vùng Lạc Trường. Cảnh vật ở đây rất đẹp, người ta thường gọi là thượng trấn, đất Lạc Trường gọi là Ốc, chẳng biết ai gọi Ốc tự bao giờ, nay chỉ chép lại cho biết vậy thôi.

Đền Chiêu Ứng, tại phường An Thái huyện Vĩnh Thuận, đền thờ Chiêu Ứng đại vương. Người đời truyền rằng thời vua Lý Nhân tông có người họ Võ tên Phục, hai vợ chồng liền thân nhảy xuống sông Tô Lịch, nơi hai con sông hợp lưu để làm phù yểm mà cứu sông Nhị để giữ La thành, vì vậy mà được lập miếu thờ.

Đền Hồng Thánh tại thôn Ngự Sử huyện Thọ Xương, đền thờ Hồng Thánh đại vương. Vương họ Phạm tên Cự Lượng, thời Lê Đại Hành ông làm đến chức ngự sử đài. Dưới thời Lý Thái tổ có viên đô hộ phủ hay đa nghi sĩ tốt trong ngục, không ai giải bày được nỗi oan, họ bèn lập đền ngay trong ngục cầu thần linh ứng nghiệm để trừng phạt kẻ âm mưu chuyện ác. Sau khi tắm rửa sạch sẽ đốt hương cầu đảo, đêm ấy nhà vua chiêm bao thấy một người mặc nhung y tự xưng là thượng đế bảo ban sắc cho Phạm Cự Lượng làm An Nam đô hộ phủ chúa ngục. Khi tỉnh dậy, vua hỏi tả hữu thì thấy ai cũng nói đêm qua đều mộng thấy như vậy, do đó vua ra lệnh lập đền thờ, rồi phong là Hoàng Thánh đại vương, gọi tên miếu là Hồng Thánh, việc này thấy chép trong Quốc Sử.

Đền Oai Linh Lang tại phường An Hoa, phía bắc là hồ Trúc Bạch thuộc huyện Vĩnh Thuận, phía tây gối với La thành, nhìn ra sông Nhị. Đời truyền rằng đền thờ Oai Linh Lang đại vương. Vương cùng sáu đệ tử phân ra làm thần ánh sáng của Hồ Tây xứ

An Hoa. Đời Lê, niên hiệu Vĩnh Thọ (1658 - 1661), sông Nhị bị vỡ đê, quan binh phường An Hoa không trị được liền đến cầu đảo, thần giúp sức hàn lại được đê, từ đó hằng năm triều đình dùng tiền thuế trích 30 quan để lo việc hương hỏa ở đền.

Chùa Long Khánh ở Huy Văn thuộc huyện Thọ Xương. Đời truyền rằng hoàng hậu Quang Thục triều Lê sinh vua Thánh tông ở đó, ngày sau dùng đất đó làm chùa, gian phải của chùa gọi là điện Huy Văn dùng thờ Quang Thục hoàng hậu. Dưới triều Lê đây là một trong những thắng cảnh đặc biệt của đất Sơn Nam. Những ngọn núi như Công Sơn, Bát Cảnh Sơn, núi Kẽm Trống, Quyền Sơn, Lão Sơn, lũy Long Đội, núi Thiên Kiện đều là những nơi mà xe loan của tiền triều từng ghé thăm. Dãy Nam Công phía phải sông Châu Cầu trùng điệp chạy từ vùng thượng lưu Kim Bảng ngoằn ngoéo liền tiếp với núi non xứ Thanh Hoa. Núi Bát Cảnh ở xã Quang Thừa thuộc Kim Bảng gồm 99 ngọn, quanh co dài hàng chục dặm, trên núi có chùa Vân Mộng và Thắng Lâm, cảnh trí thoáng đàng mà tịch mịch. Trịnh Doanh thấy non nước ở đây giống cảnh Tiêu Tương nên mới đặt tên là núi Tiêu Tương, rồi lập hành cung để làm nơi nghỉ ngơi thăm viếng và cho đó là cảnh đẹp nhất của Sơn Nam.

Núi Kẽm Trống ở địa đầu huyện Kim Bảng, vùng giáp ranh của Sơn Nam và Thanh Hoa, hai ngọn núi chụm đầu lại với nhau, có dòng nước rất sâu xuyên qua ở giữa như cái khóa, chúa Trịnh Sâm những lúc tuần du phía tây thường hay đến đây để vịnh.

Núi Quyền Sơn ở vùng đầu nguồn của sông Châu Giang, núi đá rất cao, thảm cây trồng như nhung bao bọc lấy sườn núi, trên

núi có thứ cỏ rất thơm. Tương truyền ngày trước có một người nhảy từ núi xuống Châu Giang mò hạt châu rồi không thấy về nữa. Tĩnh vương (Trịnh Sâm) có lần đi thuyền đến đó chơi và có làm bài thơ như sau:

**Điều đệ giang sơn nhất phiến phàm
Quyển sơn đôi bạc ngàn chi nam
Diêu khan Phượng sí vân bình trĩ
Cận khám giao cư nguyệt kính hà
Châm nghiên thôn lô thanh trúc hộ
Thế diên tiêu kính tử hà giam
Nhàn lai khúc luận thám châu sự
Dục bã thanh lưu nhất tẩy tham**

Tạm dịch:

*Non sông phấp phới một cánh buồm
Bên núi Quyển này ngắm bờ nam
Cao vút núi giăng như cánh phượng
Chập chờn trăng chiếu bóng kính tâm
Lũy tre làng cũ xanh bờ gỏi
Suôn núi đường quanh ráng trời hôm
Chuyện cũ mò châu nay nghĩ lại
Khe sâu muốn rửa sạch lòng tham*

Núi Lão Sơn tại ranh giới huyện Bình Lục, núi đá rất cao, trông giống cái lọng, đứng trên núi nhìn ra bốn phía thấy rất rộng rãi, trên và dưới núi đều có chùa, rừng thông già từ núi đá mọc lên hai bên trông rất đẹp mắt, tương truyền ở núi này có giếng tiên. Chúa Trịnh có thơ rằng:

**Nam châu tự cổ địa dư khoan
An Lão sơn đầu sơn thắng quan
Lão chướng trùng trùng thanh củng hương
Trường lưu miếu miếu lục hồi hoàn**

Tạm dịch:

*Đất rộng Nam châu vốn từ xưa
Đầu non An Lão cảnh xinh chưa
Non cao xanh tốt dày muôn lớp
Biêng biếc giếng sâu uốn khúc thủa*

Trên đó có chùa Văn Điện, nay thấy chép như vậy. Núi Long Đội ở xã Đội Sơn huyện Duy Tiên, núi nhìn ra dòng sông. Vua Lý Nhân tông lập bảo tháp Diên Linh ở đây, chữ trên văn bia đều dùng từ nhà Phật, có nhiều điều quái đản không có ý gì hay. Cuối đời Trần, quân Minh sang phá tan cả. Sau khi vua Lê Thái tổ bình định xong ra lệnh cho dựng lại. Vua Thánh tông có lần lên thăm và có làm bài thơ:

**Thiên nhận tầng loan cổ Hóa thành
Phản duyên thạch đặng bộ thiền quynh
Lý triều quái đản bi không tại
Minh khẩu hung tàn tự dĩ canh
Lộ thiếu nhân tung đài giáp lục
Sơn đa xuân vũ hiệu ngân thanh
Đẳng cao nhãn giới vô cùng trú
Vạn cổ mang mang thảo thụ bình**

Tạm dịch:

*Non cao ngàn nhận Hóa thành mây
Bạc đá trèo lên viêng am mây
Tội ác giặc Minh nay còn đó
Hoang đường chuyện Lý hãy trơ đây
Khách thăm đường vắng rêu phủ kín
Núi thăm mưa voi dáng xuân gầy
Lên đỉnh càng xa thêm tâm mắt
Ngàn năm rậm rạp cỏ cùng cây*

Núi Thiên Kiện ở huyện Thanh Liêm. Thời Trần Phế đế, quân Chiêm sang quấy phá vua ra lệnh quân dân chuyển tiền của đem giấu ở núi này, đến lúc Trần Thuận tông lên ngôi liền sai thợ đục đá mở động lấy lại của cải đã chôn giấu trước, nhưng khi làm bị núi lở nên đành phải bỏ dở.

Năm huyện này đều thịnh về văn học nhưng riêng huyện Duy Tiên là nhiều hơn cả. Huyện Nam Xương, Kim Bảng mỗi huyện có 6 người thi đỗ, Thanh Liêm, Bình Lục mỗi huyện có 4 người, riêng huyện Duy Tiên có 14 người. Về phong cảnh vật sản thì huyện Nam Xương là phong phú nhất, còn các huyện Kim Bảng, Thanh Liêm thì nhiều núi lắm khe, phong tục dân chúng hãy còn chất phác, nên so ra có phần kém hơn. Còn các sở tuần thu thuế thì có Châu Cầu ở Lạc Trường là sở chính, ngoài ra có các sở nhỏ như Mễ Sở, Xuân Mông, Hào Xuyên, Châu Xá.

Chùa Long Ân tại phường Hoàng Phố huyện Vĩnh Thuận. Đời Lê niên hiệu Vĩnh Trị (1678 - 1680) truy tiến thờ Triệu tổ

Tĩnh hoàng đế, Thái tổ Gia Dụ hoàng đế ở đó, việc này thấy chép trong *Quốc sử tục biên*.

Chùa Báo Thiên tại phường Báo Thiên huyện Thọ Xương, thời Lý Thánh tông dựng tháp Báo Thiên, đúc chuông Quy Điền, những di tích ấy đều ở đây cả.

Chùa Trấn Quốc bên cạnh Hồ Tây thuộc huyện Vĩnh Thuận, qui mô rộng rãi, cảnh trí tịch mịch thanh nhã, hằng năm vào mùa xuân, nam thanh nữ tú trong thành ra chùa hành hương. Thời trước trạng nguyên Nguyễn Xuân Chính viết văn bia chùa này nay hãy còn.

Chùa Một Cột ở địa phận huyện Vĩnh Thuận, giữa một cái hồ nhỏ vuông hình chữ khẩu dựng trên một trụ đá tròn mà cao, trên đầu trụ dựng chùa thờ Phật trông như một tòa sen ngoi lên từ hồ nước. Người xưa truyền lại rằng Lý Thánh tông đã già mà chưa có con, đêm nằm mộng thấy Phật Quan Âm mời lên đài sen rồi đưa đứa trẻ cho bồng, khi tỉnh giấc vua ra lệnh lập chùa này để thờ và đặt tên là chùa Diên Hựu, năm sau quả vua sinh được hoàng tử, việc này thấy chép trong *Quốc sử*.

Chùa An Lăng tại trại An Lăng huyện Vĩnh Thuận, người đời truyền rằng đó là nơi tu luyện của thiền sư Từ Đạo Hạnh. Ông với thiền sư Đại Điền chùa xã Dịch Vọng vốn có mối thâm thù nên ông quyết sang Tây Vực học đạo để có đủ ma thuật mà trả thù Đại Điền. Vì vậy mà xã An Lăng về sau mới có tục lệ hằng năm vào tháng ba tổ chức lễ nghinh thần qua hai xã An Quyết và Dịch Vọng rồi đôi pháo và cầm trượng đánh nhau, trò ấy nay vẫn còn. Nay ở chùa An Lăng còn các đồ khí tự bằng

đồng, bằng gỗ, kính viết bằng son, đó là những dấu tích còn lại đến ngày nay. Về sau Từ Đạo Hạnh lên Sài Sơn tu và đắc đạo rồi đầu thai thành Lý Thần tông.

Chùa Bà Ngô tại thôn Bà Ngô huyện Thọ Xương, tên cũ là Ngọc Hồ, sau đổi tên là chùa Thiên Phúc. Đời truyền rằng vua Lê Thánh tông thường gặp tiên ở đó nên mới ra lệnh sắm xe để vua ngự ra cửa Đại Hưng (tức cửa Nam), tiên nữ thường cưỡi mây đến đó, vì vậy mà vua cho dựng lầu Vọng Tiên ở trên cửa này. Lại còn có chuyện *Bích Câu Kỳ Ngô* nói chàng thư sinh tên Uyên cũng gặp tiên ở đây.

Chùa Quán Sứ tại thôn An Tập thuộc huyện Thọ Xương. Từ thời Lê trung hưng về sau, sứ các nước như Nam Chường, Vạn Tượng, Trấn Ninh hàng năm đến cống đều đến nghỉ tại đó nên mới có tên là Quán Sứ.

Quán Huyền Thiên tại phường Đồng Xuân huyện Thọ Xương, quán thờ Huyền Thiên thượng đế. Người đời truyền rằng buổi đầu thành nội đang thời thuộc Đường, Đế quân chưa lên trời, ngài hay rong chơi phương nam và hay về ở chỗ đó, do đó người ta lập quán để thờ, đến triều Lê cho trùng tu và dựng bia đá nay vẫn còn.

Quán Trấn Võ tại phường Thụy Chương huyện Vĩnh Thuận, quán thờ Trấn Thiên chân võ Đại đế, tượng đồng đang thờ là đúc vào thời Lê, tượng nặng 6600 cân, trạng nguyên Đặng Công Chất soạn văn bia, phía tả của điện trước thờ Tả Chương Văn Xương đế quân. Mỗi khi có khoa thi hương thi hội nhiều sĩ tử đến đây để cầu mộng và thường là linh ứng, việc này thấy chép trong *Di Lục*.

Quán Đồng Thiên tại thôn Trung thuộc phường Cổ Vũ huyện Thọ Xương. Tương truyền bà Phù Thánh Linh Nhân hoàng thái hậu triều Lý lập ra quán này, nguyên trước kia quán ở thôn An Thái, thờ vị Tam Thanh, sau thời Lê trung hưng quán bị hư hỏng nặng, nên phải chuyển vào thờ ở cung bà Linh Nhân hoàng thái hậu. Năm Kỷ Dậu thời Tây Sơn (1789) dân chúng thôn Trung mới lập lại quán này.

PHỦ KHOÁI CHÂU

5 huyện, nay thuộc phủ Hưng Yên.

- *Huyện Đông An*: 7 tổng, 75 xã.

- *Huyện Tiên Lữ*: 6 tổng, 50 xã.

- *Huyện Kim Động*: 8 tổng, 61 xã, xưa gọi là Đằng Châu.

- *Huyện Phù Dung*: 6 tổng, 46 xã.

- *Huyện Thiên Thi*: 8 tổng, 62 xã.

Phủ này nằm về phía bắc Sơn Nam, cùng giáp với Kinh Bắc. Thế đất rộng rãi, sông suối bao quanh, không có rừng núi ngăn trở. Đất Hiến Doanh ở Kim Động là trấn sở cũ, phong vật ở đó rất phồn thịnh và mỹ lệ. Châu Xích Đằng được xem là cái kho của bao triều đại, ấy là nơi hiểm yếu quan trọng. Những thắng cảnh nổi tiếng và di tích thiêng liêng là bãi Tự Nhiên, đầm Nhất Dạ, đền Đằng Châu, thôn Á Đào, miếu Đế Thích.

Bãi Tự Nhiên ở huyện Đông An, con gái vua Hùng là Tiên Dung ra chơi ngoài cửa biển, khi thuyền trở về đến làng Chử Gia thì gặp Chử Đồng Tử rồi cùng kết duyên vợ chồng, nhà vua được tin liền nổi cơn thịnh nộ, Đồng Tử và Tiên Dung phải lánh